

Biểu phí dịch vụ Tài khoản Thanh toán & Thẻ ghi nợ Visa Debit

Hiệu lực từ 28/08/2026



Dịch vụ Tài khoản Thanh toán	Mức phí
Nạp tiền vào tài khoản	
Nhận tiền chuyển đến	Miễn phí
Nộp tiền tại bưu điện	Miễn phí
Nạp tiền từ thẻ ATM ngân hàng khác	2.000 VNĐ + 0,5%
Quản lý tài khoản	
Phí mở tài khoản	Miễn phí
Số dư tài khoản tối thiểu	Không yêu cầu cho đến khi có thông báo mới
Phí duy trì số dư tối thiểu hàng tháng	Miễn phí
Phí đóng tài khoản: - Số dư trên tài khoản < 50.000 VNĐ - Số dư trên tài khoản ≥ 50.000 VNĐ	Số dư còn lại trên tài khoản Miễn phí
Phí duy trì tài khoản không hoạt động	15.000 VNĐ/tài khoản/quý (Phí thu vào đầu mỗi quý nếu tình trạng tài khoản là không hoạt động “Đóng băng” tại thời điểm cuối quý trước)
Phí in sao kê tài khoản* - Dưới 6 tháng - Từ 6 tháng trở lên	40.000 VNĐ 80.000 VNĐ
Phí xác nhận số dư hoặc thông tin tài khoản/thẻ	110.000 VNĐ/lần*

Phí khác		
Phí chuyển phát		
Chuyển phát thường hoặc nhận qua thư tín điện tử; hoặc nhận tại ngân hàng (chỉ áp dụng cho Khách hàng Ưu tiên)	Miễn phí	
Chuyển phát nhanh trong địa bàn Tp. Hồ Chí Minh	60.000 VNĐ	
Chuyển phát nhanh ngoài địa bàn Tp. Hồ Chí Minh	180.000 VNĐ	
Phí khác		
Phí dịch vụ khác theo yêu cầu của khách hàng	Tối thiểu 110.000 VNĐ/lần*	
Giao dịch tài khoản		
Phí chuyển tiền nội địa	Miễn phí	
Phí chuyển tiền nội bộ CIMB	Miễn phí	
Phí gói dịch vụ chuyển tiền hàng tháng	Miễn phí	
Phí dịch vụ tin nhắn SMS hàng tháng	Miễn phí	
Dịch vụ thẻ ghi nợ Visa Debit	Khách hàng chuẩn	Khách hàng ưu tiên tại quầy/ trên ngân hàng số
Phí phát hành và Phí thường niên Thẻ		
Phí phát hành lần đầu	Miễn phí	Miễn phí
Phí phát hành thẻ thay thế thẻ hết hạn <i>(Áp dụng cho các thẻ được phát hành thay thế cho thẻ sắp hết hạn (trong vòng 2 tháng trước tháng hết hạn) hoặc các thẻ đã hết hạn)</i>	Miễn phí	Miễn phí
Phí thường niên		
Năm đầu tiên	Miễn phí	Miễn phí

Năm thứ hai trở đi	100.000 VNĐ. Miễn phí nếu có tổng chi tiêu tối thiểu từ 10.000.000 VNĐ trong năm liền trước.	Miễn phí
Giao dịch thẻ		
Phí rút tiền ATM nội địa	Miễn phí	Miễn phí
Phí rút tiền ATM nước ngoài	3%	3%
Phí giao dịch đại lý nước ngoài áp dụng cho giao dịch đồng ngoại tệ		
Giao dịch thanh toán qua POS	3%	1.99%
Giao dịch thanh toán Online	3%	1.99%
Giao dịch rút tiền ATM	3%	3%
Phí giao dịch đại lý nước ngoài áp dụng cho giao dịch đồng VND		
Giao dịch thanh toán qua POS	3%	1.99%
Giao dịch thanh toán Online	3%	1.99%
Giao dịch rút tiền ATM	3%	3%
Phí xử lý giao dịch nước ngoài	Miễn phí	Miễn phí
Phí giao dịch bị từ chối	Miễn phí	Miễn phí
Quản lý thẻ		
Phí cấp lại mã PIN điện tử	Miễn phí	Miễn phí
Phí thay thế thẻ	100.000 VNĐ/ lần	100.000 VNĐ/ lần
Phí tra soát giao dịch	200,000 VNĐ/ giao dịch	200,000 VNĐ/ giao dịch
Phí khiếu nại sai	200.000 VNĐ/ lần	200.000 VNĐ/ lần
Phí xác nhận thông tin	50.000 VNĐ/ lần	50.000 VNĐ/ lần
Phí đóng thẻ	Miễn phí	Miễn phí
Phí dịch vụ khác áp dụng theo yêu cầu của chủ thẻ	200,000 VNĐ/ lần	200,000 VNĐ/ lần

**Tối đa 3 bản/lần hoặc tài khoản*

Ghi chú:

- Biểu phí này đã bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng VAT.
- Phí tính trên mỗi tài khoản, mỗi giao dịch hoặc mỗi yêu cầu, trừ phi được chỉ định khác trong biểu phí này.
- Giao dịch sẽ được xác định là giao dịch nội địa hoặc giao dịch nước ngoài dựa trên thông tin địa điểm của đơn vị chấp nhận thanh toán (Merchant Acquirer Location) được ghi nhận bởi tổ chức thanh toán thẻ đối với giao dịch đó.
- Các dịch vụ khác không được nêu tại đây sẽ được cung cấp theo yêu cầu với mức phí tương ứng được thông báo. Các phí nêu tại đây có thể được thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ mà không có thông báo trước.